

Số: **564/2020/QĐST-HNGĐ**

*Quận 1, ngày 25 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/11/2020;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 536/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Lý Thị T, sinh năm 1994;

Địa chỉ : đường Nguyễn B, phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Huỳnh P, sinh năm 1991;

Địa chỉ: đường K, Phường X, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P đăng ký kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2015, quyển số 01/2015 cấp ngày 25/08/2015. Trong thời gian chung sống, Bà T và ông P thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Bà T và ông P đã ly thân từ tháng 4/2016

đến nay. Nay, Bà T và ông P xác định khả năng đoàn tụ và tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông bà.

[2] Về con chung: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P xác định có 01 con chung là Lý Huỳnh P, giới tính: Nam, sinh ngày 11/7/2015. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lý Thị T tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Huỳnh P cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P xác định không có.

[4] Về lệ phí: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P thỏa thuận mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**1.1.** Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, Giấy chứng nhận kết hôn số 104/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/08/2015 không còn giá trị pháp lý.

**1.2.** Về con chung: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P xác định có 01 con chung là Lý Huỳnh P, giới tính: Nam, sinh ngày 11/7/2015. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Lý Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lý Thị T tự nguyện không yêu cầu ông Nguyễn Huỳnh P cấp dưỡng nuôi con.

**1.3.** Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lý Thị T tự nguyện không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Huỳnh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai được cản trở, nhưng ông P không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Lý Thị T.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền hạn của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

**1.4.** Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P xác định không có.

**1.5.** Về các vấn đề khác: Không có.

**2.** Về lệ phí Tòa án: Bà Lý Thị T và ông Nguyễn Huỳnh P phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án mà ông bà đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0029984 ngày 03/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T và ông P đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, TP.HCM;
- Ủy ban nhân dân phường Đ, Quận A, TP.HCM;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Nguyễn Thị Ngọc Tuyết**